

Phần I. ĐỌC HIỂU

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)	Câu 8 (0.5đ)
D	A	B	C	A	D	B	C

Câu 1 (0.5 điểm)

Câu 1. Dòng nào không nói lên dấu hiệu cho biết văn bản trên là truyện ngắn

- A. Nhân vật ít.
- B. Dung lượng ngắn (gần 2 trang).
- C. Ít sự việc (diễn ra trong thời gian rất ngắn).
- D. Cảm nghĩ của người kể chuyện.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại đặc điểm thể loại truyện ngắn

Lời giải chi tiết:

Dòng không nói lên dấu hiệu cho biết văn bản trên là truyện ngắn: Cảm nghĩ của người kể chuyện

→ Đáp án: D

Câu 2 (0.5 điểm)

Câu 2. Dòng nào nói đúng về nội dung của truyện ngắn

- A. Về việc nhận xét (của giám khảo) trong cuộc thi hát.
- B. Suy nghĩ của khán giả về cuộc thi hát.
- C. Ý định đi thi hát của người kể chuyện.
- D. Kể chuyện nhan sắc của ca sĩ.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Nội dung của truyện ngắn: Về việc nhận xét (của giám khảo) trong cuộc thi hát

→ Đáp án: A

Câu 3 (0.5 điểm)

Câu 3. Dòng nào sắp xếp các sự việc theo đúng trình tự kể của văn bản

A. Cảm giác của thí sinh; Giám khảo nhận xét thí sinh thi hát; Suy nghĩ của người kể chuyện về cuộc thi hát.

B. Giám khảo nhận xét thí sinh thi hát; Suy nghĩ của người kể chuyện về cuộc thi hát; Suy nghĩ của người kể chuyện về nhan sắc con người.

C. Suy nghĩ của người kể chuyện về cuộc thi hát; Suy nghĩ của người kể chuyện về nhan sắc con người.

D. Nỗi khổ của người đi thi; Giám khảo nhận xét thí sinh thi hát; Suy nghĩ của người kể chuyện về cuộc thi hát.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Các sự việc theo đúng trình tự kể của văn bản: Giám khảo nhận xét thí sinh thi hát; Suy nghĩ của người kể chuyện về cuộc thi hát; Suy nghĩ của người kể chuyện về nhan sắc con người.

→ Đáp án: B

Câu 4 (0.5 điểm)

Câu 4. “... Bạn diễn đạt hơi thiếu biểu cảm. Giọng bạn đuối đi khi đến cao trào. Một điểm nữa là ngoại hình bạn bị hạn chế” là lời nói của ai? Tác động đến những đối tượng nào?

A. Của tác giả, tác động tới độc giả.

B. Lời của người kể chuyện, tác động đến độc giả.

C. Của giám khảo cuộc thi hát, tác động đến thí sinh, toàn bộ người tham dự.

D. Của người tham dự, tác động đến thí sinh và giám khảo.

Phương pháp:

Đọc kỹ đề bài và đối chiếu với văn bản đọc ở trên

Lời giải chi tiết:

Câu trên là lời nói của giám khảo cuộc thi hát, tác động đến thí sinh, toàn bộ người tham dự

→ Đáp án: C

Câu 5 (0.5 điểm)

Câu 5. Dòng nào sau đây là sản phẩm của trí tưởng tượng trong sáng tạo văn học?

- A. Anh sẽ oán giận cuộc đời, oán giận mẹ cha đã tạo ra anh giữa đời này, làm cho anh tới nông nỗi này, chết đứng trên sân khấu.
- B. Anh vẫn phải gượng gạo cười, chờ người ta chê xong, cảm ơn, và rời sân khấu trên đôi chân không phải của mình.
- C. Vị giám khảo đến từ thành phố văn minh kia “âu yếm” (quả thật vẻ mặt ông rất hồn nhiên) nhận xét về ngoại hình mình.
- D. Tôi bỗng nghĩ mình may, phải biết hát hò, có khả năng tôi cũng đi thi.

Phương pháp:

Đọc kỹ các đáp án

Phương pháp loại trừ

Lời giải chi tiết:

Dòng nào là sản phẩm của trí tưởng tượng trong sáng tạo văn học: Anh sẽ oán giận cuộc đời, oán giận mẹ cha đã tạo ra anh giữa đời này, làm cho anh tới nông nỗi này, chết đứng trên sân khấu

→ Đáp án: A

Câu 6 (0.5 điểm)

Câu 6. Vì sao người kể chuyện không tán thành với nhận xét của một vị giám khảo “ngoại hình bạn bị hạn chế”?

- A. Thiếu tế nhị.
- B. Không phù hợp với tiêu chí của cuộc thi.
- C. Khiến thí sinh bị tổn thương.
- D. Cả ba đáp án trên.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Người kể chuyện không tán thành với nhận xét của một vị giám khảo “ngoại hình bạn bị hạn chế” vì:

Thiếu tế nhị

Không phù hợp với tiêu chí của cuộc thi

Khiến thí sinh bị tổn thương

→ Đáp án: D

Câu 7 (0.5 điểm)

Câu 7. Đoạn văn sau là lời của ai, nói về điều gì? Nhằm mục đích gì?

Bởi mỗi người có một quan niệm khác nhau về cái đẹp, như tôi, lam lũ, đen đúa, bụi bặm... là đẹp, thì bạn nói bạn thích vẻ dịu dàng, thuần khiết, mỏng manh, sang trọng...

A. Lời của một thí sinh, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ không đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo.

B. Lời của người kể chuyện, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo.

C. Lời của người kể chuyện, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ không đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo.

D. Lời của một giám khảo, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ không đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo trước đó.

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn văn và đưa ra phân tích

Lời giải chi tiết:

Đoạn văn trên là lời của người kể chuyện, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo

→ Đáp án: B

Câu 8 (0.5 điểm)

Câu 8. Những chuyện không đâu trong dòng “Tinh dậy, để thấy đời buồn vì những chuyện không đâu” là chuyện gì?

- A. Đi thi
- B. Ngoại hình
- C. Người khác nhận xét về ngoại hình của mình
- D. Thi hát

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Những chuyện không đâu trong dòng “Tinh dậy, để thấy đời buồn vì những chuyện không đâu” là chuyện người khác nhận xét về ngoại hình của mình

→ Đáp án C

Câu 9 (1.0 điểm)

Câu 9. Tác giả muốn nói điều gì trong câu: “Hắn anh không muốn mình xấu. Hắn cha mẹ anh cũng không muốn sinh con xấu”. Em có đồng ý với điều đó không? Vì sao? (0,5đ)

Phương pháp:

Đọc kỹ câu nói, đối chiếu với chính thể toàn đoạn văn

Nêu ý kiến của bản thân và giải thích

Lời giải chi tiết:

- Ngoại hình không đẹp là do tạo hóa, là con người, ai cũng mong muốn có một ngoại hình đẹp (không nói tới yếu tố thẩm mỹ vì nó rất tốn kém, không phải ai cũng đủ điều kiện để thực hiện)

- Em có đồng ý không? Học sinh tự trình bày quan điểm cá nhân

Câu 10 (1.0 điểm)

Câu 10. Đọc đoạn văn bản sau và trả lời câu hỏi a,b,c (1đ)

... Mà anh vẫn phải gượng gạo cười, chờ người ta chê xong, cảm ơn, và rời sân khấu trên đôi chân không phải của mình, di chuyển một thân xác đã khô những máu, thân xác cũng không còn là của anh.”

- Xác định các chi tiết, hình ảnh tả thực, điều tưởng tượng trong đoạn trên
- “Mà anh vẫn phải gượng gạo cười, chờ người ta chê xong, cảm ơn” miêu tả ai? Nhằm thể hiện điều gì ở đối tượng?
- Ngôn từ của văn bản khiến em tưởng tượng ra điều gì? Hãy diễn tả điều đó (4-6 câu)

Phương pháp:

- Đọc kĩ đoạn văn
- Đọc kĩ câu văn, đối chiếu với văn bản ở trên
- Dựa vào những phân tích ở trên và trí tưởng tượng của bản thân

Lời giải chi tiết:

- Chi tiết, hình ảnh tả thực: gượng gạo cười, chờ người ta chê xong, cảm ơn và rời sân khấu; Chi tiết, hình ảnh tưởng tượng: chân không phải của mình, gương mặt không còn là của mình, di chuyển một thân xác đã khô những máu ...
- Tả thí sinh sau khi nghe lời nhận xét. Nhằm thể hiện nỗi đau tinh thần của người bị tổn thương bởi lời nói khô, thiếu tế nhị, không văn minh
- Em tưởng tượng: Học sinh tự làm

PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)

Câu 1.

- Lựa chọn, điền vào bảng câu văn có nội dung tương đồng của ngữ liệu trên với truyện ngắn Ai biểu xấu của tác giả Nguyễn Ngọc Tư.

Ngừng phán xét ngoại hình người khác	Ai biểu xấu

Không có ai muốn mình xấu, cũng chẳng có ai thích bị người khác chê bai ngoại hình cả	
Con người chứ đâu phải khúc gỗ mà không biết đau lòng. Từng lời chê cộng dồn lại như những vết dao cứa sâu vào trong lòng họ vậy	

b. Xác định từ lặp 2 lần ở 2 đoạn cuối để xác định nét khác biệt về nội dung và hình thức của văn bản *Ngừng phán xét ngoại hình người khác* với *Ai biểu xấu* của tác giả Nguyễn Ngọc Tư

Phương pháp giải

- Đọc kĩ hai văn bản và đối chiếu hai nội dung tương đương
- Đọc kĩ hai văn bản, so sánh để thấy được sự khác biệt về nội dung và hình thức

Lời giải chi tiết

a.

Ngừng phán xét ngoại hình người khác	Ai biểu xấu
Không có ai muốn mình xấu, cũng chẳng có ai thích bị người khác chê bai ngoại hình cả	Hắn anh không muốn mình xấu. Hắn cha mẹ anh cũng không muốn sinh con xấu
Con người chứ đâu phải khúc gỗ mà không biết đau lòng. Từng lời chê cộng dồn lại như những vết dao cứa sâu vào trong lòng họ vậy	... bị dội vào người thứ nước lấy lên từ những dòng sông băng, buốt như, cắt da cắt thịt

b.

-Nhân cách

- Nét khác biệt:

+ Văn bản truyện: thiếu tế nhị, thừa tàn nhẫn; Văn bản Ngừng phán xét ngoại hình người khác khẳng định: Chê bai ngoại hình người khác đã khẳng định thuộc nhân cách con người

+ Kiểu văn bản: truyện ngắn – văn bản văn học và văn bản sau là nghị luận

Câu 2. Viết bài văn nghị luận thể hiện quan điểm của cá nhân mình (đồng tình/ phản đối) về hiện tượng phán xét ngoại hình của người khác (dài 1-1,5 trang giấy thi) (3đ)

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Thể hiện quan điểm của cá nhân mình (đồng tình/ phản đối) về hiện tượng phán xét ngoại hình của người khác		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Nêu hiện tượng/ vấn đề bàn luận - Thái độ đối với hiện tượng phán xét ngoại hình của người khác
Thân bài	2,5	- Mô tả khái quát hiện tượng - Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng (người phán xét) - Thái độ đồng tình/ phản đối: + Thái độ cảm xúc khi chứng kiến 2 đối tượng (người phán xét, người bị phán xét) +Phân tích hệ lụy của hiện tượng (người bị nhận xét) ; thể hiện rõ quan điểm cá nhân (lí lẽ+ dẫn chứng)
Kết bài	0,5	- Thái độ đối với hiện tượng đồng tình/ phản đối

		- Nhận thức và hành động của bản thân khi chứng kiến hiện tượng phản xét ngoại hình của người khác
Yêu cầu khác	0,5	- Bài viết thể hiện rõ đặc trưng thể loại (nghị luận) - Thể hiện rõ quan điểm cá nhân (đồng tình/phản bác) - Dẫn chứng đa dạng phù hợp với lí lẽ, ý kiến